

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 2730/2021/ST-HNGĐ

Ngày: 30/12/2021

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Thực.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Chi.
2. Ông Cao Quốc Hưng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 436/2020/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 10 năm 2020, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5470/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 6097/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Lê Thanh T

Địa chỉ: Số K3 đường số N1, tổ A2, khu phố B, phường M (phường Z1 cũ), Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Ông Đinh Xuân H

Địa chỉ: Số J2 đường số D2, khu phố R5, phường H, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn bà Lê Thanh T vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt), bị đơn ông Đinh Xuân H vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thanh T trình bày:*

Bà Lê Thanh T và ông Đinh Xuân H chung sống và kết hôn với nhau từ năm 2020, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 28/2020 ngày 26/3/2020 tại Ủy ban nhân dân phường Cát Lái, Quận 2 (nay là Thành phố Thủ Đức). Trong thời gian chung sống bà T và ông H thường xuyên phát sinh mâu thuẫn và cãi vã, ông H không quan tâm tới gia đình. Nguyên nhân của những mâu thuẫn trên là do bà và ông H bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống, không có sự quan tâm, chia sẻ với nhau những khó khăn, cả hai không tìm được nói tiếng chung. Ngoài ra, trong thời gian bà T mang thai, ông H có những hành vi bạo lực với bà T. Bà T và ông H đã ly thân từ ngày 10/6/2020 cho đến nay. Hiện nay bà T xác định không còn tình cảm gì với ông H, do đó bà T yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông H.

Trong quá trình chung sống, bà T và ông H có 01 con chung tên Đinh Ngọc T (Nữ), sinh ngày 01/6/2020. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định không có.

Phía bị đơn ông Đinh Xuân H đã được Tòa án thực hiện các thủ tục cấp, tổng đạt, niêm yết công khai đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

*Về tố tụng:* Trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

*Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn: Bà Lê Thanh T được ly hôn với ông Đinh Xuân H, giao con chung Đinh Ngọc T (Nữ), sinh ngày 01/6/2020 cho bà Lê Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận việc bà T không yêu cầu ông Tùng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung đề nghị không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

Nguyên đơn bà Lê Thanh T khởi kiện xin ly hôn với ông Đinh Xuân H, do đó quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Ly hôn”, quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn ông Đinh Xuân H có nơi cư trú tại Thành phố Thủ Đức, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

*[2] Về thủ tục tố tụng:*

Bị đơn ông Đinh Xuân H đã được Tòa án tiến hành cấp, tổng đạt, niêm yết công khai các văn bản tố tụng như Thông báo về việc thụ lý vụ án số 436/2020/TB-TLVA ngày 23/3/2020, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5470/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/11/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 6079/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10/12/2021 và các Giấy triệu tập đương sự kèm theo nhưng vẫn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Đinh Xuân H.

Đối với việc nguyên đơn bà Lê Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bà T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

Xét thấy nguyên đơn bà Lê Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Đinh Xuân H đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

*[3] Về yêu cầu của đương sự:*

Nguyên đơn bà Lê Thanh T yêu cầu ly hôn với ông Đinh Xuân H, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là định trẻ Đinh Ngọc T, sinh ngày 01/6/2020, không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của phía nguyên đơn, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định bà Lê Thanh T và ông Đinh Xuân H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2020, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 28/2020 ngày 26/3/2020 tại Ủy ban nhân dân phường Cát Lái, Quận 2 (nay là Thành phố Thủ Đức). Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông H là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức về hoàn cảnh gia đình cũng như mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T, ông H. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức trả lời không rõ về các thông tin này.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã giải thích, động viên bà Lê Thanh T bỏ qua mọi mâu thuẫn để đoàn tụ, hàn gắn tình cảm vợ chồng, xây dựng hạnh phúc gia đình và cùng nuôi dạy con cái nhưng bà T không đồng ý quay về đoàn tụ mà cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông H.

Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân là sự tự nguyện của cả hai bên cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, vợ chồng phải có nghĩa vụ quan tâm chăm sóc, yêu thương, tôn trọng, tin tưởng lẫn nhau. Trong cuộc sống hôn nhân giữa bà T và ông H thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về

nhiều vấn đề trong cuộc sống, cho đến nay vẫn chưa tìm được tiếng nói chung, năm 2020 bà T và ông H đã sống ly thân, ai cũng có cuộc sống riêng của mình, bà T còn trình bày việc ông H có những hành vi bạo lực trong khi bà T đang mang thai. Điều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T và ông H là trầm trọng, tình cảm yêu thương vợ chồng đã hết, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, bà Lê Thanh T yêu cầu xin được ly hôn với ông Đinh Xuân H là có cơ sở để chấp nhận.

Căn cứ Trích lục khai sinh số 275/TLKS-BS ngày 26/6/2020, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định trẻ Đinh Ngọc T, sinh ngày 01/6/2020 là con chung của bà Lê Thanh T và ông Đinh Xuân H. Trẻ Đinh Ngọc T hiện nay còn rất nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi và lại là nữ, giữa bà T, ông H không có thỏa thuận khác, bà T cũng đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Do đó, xét quyền lợi về mọi mặt của trẻ và căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trực tiếp nuôi trẻ Đinh Ngọc T của bà Lê Thanh T.

Bà Lê Thanh T không yêu cầu ông Đinh Xuân H phải cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

*[3] Về án phí và quyền kháng cáo:*

Về án phí sơ thẩm: Do bà Lê Thanh T là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông H không phải chịu án phí.

Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thanh T, ông Đinh Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 19, Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2015);

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

## **Xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Lê Thanh T:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thanh T ly hôn với ông Đinh Xuân H.
- Về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con:

Giao con chung tên Đinh Ngọc T, sinh ngày 01/6/2020 cho bà Lê Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận việc bà Lê Thanh T không yêu cầu ông Đinh Xuân H phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí:

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) bà Lê Thanh T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0028114 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 (nay là Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức) lập ngày 23/10/2020. Bà T đã nộp đủ tiền án phí, ông H không phải nộp tiền án phí.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Bà Lê Thanh T, ông Đinh Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Thủ Đức;
- Các đương sự;
- UBND phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Trung Thực**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Quốc Hưng**

**Nguyễn Thị Chi**

**Nguyễn Trung Thực**